TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 124/2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 28 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 163/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2023 về việc *"ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Lan A, sinh năm: 2001;

Địa chỉ nơi thường trú: khu 6, phường H1, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh;

Địa chỉ nơi tạm trú: phòng A621-G, tổ 31, khu 3, phường H2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1987;

Địa chỉ nơi thường trú: tổ 21, khu 2B, phường H3, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81; khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị Lan A và anh Phạm Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Hà Thị Lan A và anh Phạm Văn Th có 01 con chung là Phạm Nhật K, sinh ngày 26-10-2020. Hiện nay sức khỏe của cháu K hoàn toàn bình thường. Ly hôn, chị Hà Thị Lan A và anh Phạm Văn Th thỏa thuận giao con chung là cháu Phạm Nhật K cho chị Hà Thị Lan A trực tiếp trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên. Anh Phạm Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Phạm Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Hà Thị Lan A và anh Phạm Văn Th thỏa thuận chị Hà Thị Lan A và anh Phạm Văn Th không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Chị Hà Thị Lan A và anh Phạm Văn Th thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Chị Hà Thị Lan A và anh Phạm Văn Th thỏa thuận chị Hà Thị Lan A có nghĩa vụ nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị Hà Thị Lan A đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0001673 ngày 11-5-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Chị Hà Thị Lan A được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND phường H3, TP H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Tố Nga